

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 6 - QUẢNG TRỊ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 32/2026/HS-ST
Ngày: 31/03/2026

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 6 - QUẢNG TRỊ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Phan Đăng Khoa.

Các Hội thẩm nhân dân: bà Lê Thị Kim Hoa và bà Lê Thị Thúy Vân.

- Thư ký phiên tòa: bà Lê Thị Bích Loan - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 6 - Quảng Trị.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 - Quảng Trị tham gia phiên tòa: ông Hoàng Văn Vinh - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 3 năm 2026, tại Tòa án nhân dân khu vực 6 - Quảng Trị xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 24/2026/TLST-HS ngày 13 tháng 3 năm 2026, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 29/2026/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 3 năm 2026, Quyết định thay đổi Hội thẩm nhân dân số 29a/2026/QĐ-TA ngày 30 tháng 3 năm 2026 đối với bị cáo:

Trần Văn D, sinh ngày 30 tháng 4 năm 1995, tại Quảng Trị; số CCCD: 045095007322; nơi cư trú: thôn T, xã M, tỉnh Quảng Trị; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: 07/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Trần Văn C; trú tại: thôn A, xã M, tỉnh Quảng Trị và bà Lê Thị B; trú tại: thôn T, xã M, tỉnh Quảng Trị; vợ, con: chưa có. Gia đình có 02 chị em, bị cáo là con thứ hai.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 28/5/2019, bị Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương xử phạt 08 tháng tù về tội “*Giữ người trái pháp luật*”, theo quy định tại khoản 1 Điều 157 Bộ luật Hình sự (tại Bản án hình sự sơ thẩm số 148/2019/HS-ST ngày 28/5/2019), đã chấp hành xong bản án ngày 04/01/2020.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 10/12/2025 đến ngày 19/12/2025 được thay đổi biện pháp ngăn chặn “cấm đi khỏi nơi cư trú” cho đến nay, có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: ông Trần Duy T, sinh năm: 1989, số CCCD: 045089005016; địa chỉ: thôn X, xã M, tỉnh Quảng Trị, có đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và kết quả tranh tụng tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ ngày 08/12/2025, Trần Văn D đến quán T1 thuộc thôn Đ, xã M, tỉnh Quảng Trị để ăn nhậu cùng ông Trần Duy T. Trong quá trình nhậu, D ra ngoài đi vệ sinh thì gặp một người đàn ông tự giới thiệu ở xã V (không rõ lai lịch,

địa chỉ cụ thể). Qua trao đổi, D biết người này có bán pháo nổ nên đã hỏi mua 07 hộp pháo hoa nổ do nước ngoài sản xuất, loại 49 ống với giá 5.950.000 đồng để sử dụng. D xin số điện thoại để liên hệ nhưng người đàn ông không cung cấp, mà hẹn đến 22 giờ ngày 09/12/2025 gặp tại ngã tư K (giao giữa Quốc lộ D và Quốc lộ A) để giao nhận pháo, đồng thời yêu cầu D chuẩn bị đủ tiền mặt.

Khoảng gần 22 giờ ngày 09/12/2025, D điều khiển xe mô tô Yamaha Exciter biển kiểm soát 75E1-048.09 (xe mô tô mượn của ông Trần Duy T) đến điểm hẹn, đứng chờ tại mép đường bên trái Quốc lộ A theo hướng đi xã D, cách cầu kênh thủy lợi gần ngã tư K khoảng 2 đến 3 mét. Một lúc sau, có một người đàn ông bịt khẩu trang, mặc áo khoác đen điều khiển xe mô tô Wave Alpha màu xanh, không rõ biển kiểm soát, chở theo một thùng carton bên trong chứa 03 bịch nilon màu đen đến giao cho D. D mở thùng kiểm tra, thấy bên trong có 07 hộp pháo loại 49 ống nên đã giao đủ số tiền 5.950.000 đồng cho người đàn ông trên. Sau đó, D đặt thùng carton ở phần yếm nhựa của xe mô tô rồi điều khiển xe về nhà.

Khi đang vận chuyển số pháo trên đến khu vực gần cầu H, thôn T, xã M, tỉnh Quảng Trị thì Trần Văn D bị lực lượng Bộ phối hợp với Công an xã M tuần tra phát hiện, bắt quả tang. D khai nhận 07 hộp pháo đang vận chuyển là pháo hoa nổ do nước ngoài sản xuất, không có hóa đơn chứng từ, D mua về để sử dụng.

Tại Kết luận giám định số 1822/KL-KTHS ngày 16/12/2025 của Phòng K Công an tỉnh Q kết luận: “07 hộp giấy thu giữ, gửi đến giám định là pháo hoa nổ. Khối lượng 13kg”.

Bản cáo trạng số 04/CT-VKSKV6 ngày 13/3/2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 - Quảng Trị truy tố bị cáo Trần Văn D về tội “*Vận chuyển hàng cấm*” theo điểm c khoản 1 Điều 191 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 - Quảng Trị giữ nguyên Quyết định truy tố đối với bị cáo về tội danh như Cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng c khoản 1 Điều 191; Điều 35; điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự (sửa đổi, bổ sung 2025) xử phạt bị cáo từ 50.000.000 đồng đến 60.000.000 đồng về tội “*Vận chuyển hàng cấm*”.

Về vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2; điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy: 06 hộp pháo hoa nổ còn lại sau giám định được niêm phong trong 01 thùng giấy cát tông ký hiệu P1 của Phòng K Công an tỉnh Q; 03 bao ni lông màu đen, loại có hai quai xách; 01 thùng cát tông màu vàng, mặt ngoài in chữ: HURAdeli bánh hura deli hộp giấy 336g, kích thước: (40 x 40 x 50 cm. Trả lại cho bị cáo Trần Văn D 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 14 Pro Max, vỏ máy màu đen, mặt sau bị rạn nứt, bên trong khe sim có gắn thẻ sim số thuê bao 0924.938.322. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Đối với người đàn ông đã bán pháo hoa nổ cho Trần Văn D, Cơ quan điều tra đã tiến hành các biện pháp điều tra, xác minh nhưng không xác định được nhân thân, lai lịch của đối tượng, nên không có căn cứ để kết luận xử lý.

Đối với ông Trần Duy T, chủ sở hữu xe mô tô biển kiểm soát 75E1-048.09: Quá trình điều tra xác định khi cho Trần Văn D mượn xe, ông T hoàn toàn không

biết việc D sử dụng xe mô tô nói trên để vận chuyển pháo, nên không xem xét, xử lý.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận với luận tội của Kiểm sát viên.

Bị cáo nói lời sau cùng: Xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Q, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 - tỉnh Quảng Trị, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Vào khoảng 22 giờ ngày 09/12/2025, tại ngã tư K thuộc thôn T, xã M, bị cáo Trần Văn D có hành vi mua 07 hộp pháo hoa nỏ loại 49 ống (có trọng lượng theo kết luận giám định số 1822/KL-KTHS ngày 16/12/2025 của Phòng K Công an tỉnh Q là 13kg) của một người đàn ông không rõ tên tuổi, địa chỉ. Trả tiền mua pháo hoa xong, D vận chuyển 07 hộp pháo hoa theo hướng về thôn T, xã M, tỉnh Quảng Trị để cất giấu nhằm mục đích sử dụng. Khi D đang vận chuyển số pháo trên đến khu vực gần cầu H, thôn T, xã M, tỉnh Quảng Trị thì bị lực lượng Bộ phối hợp với Công an xã M tuần tra phát hiện, bắt quả tang. Như vậy hành vi của bị cáo Trần Văn D đã đủ yếu tố cấu thành tội "*Vận chuyển hàng cấm*" quy định tại điểm c khoản 1 Điều 191 của Bộ luật Hình sự (sửa đổi, bổ sung 2025).

[3] Hành vi nêu trên của bị cáo đã xâm phạm đến hoạt động quản lý kinh tế của nước, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an tại địa phương. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm minh trước pháp luật để răn đe, giáo dục bị cáo và ngăn ngừa chung.

[4] Nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Nhân thân: Bị Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương xử phạt 08 tháng tù về tội "Giữ người trái pháp luật", theo quy định tại khoản 1 Điều 157 Bộ luật Hình sự (tại Bản án hình sự sơ thẩm số 148/2019/HS-ST ngày 28/5/2019). Đã chấp hành xong bản án ngày 04/01/2020.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ thái độ ăn năn hối cải. Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Do đó, cần áp dụng điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

[5] Bị cáo không có tình tiết tăng nặng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Mặt khác, bị cáo phạm tội nhưng có tang số không lớn. Do đó, áp dụng hình phạt chính là hình phạt tiền để xử phạt đối với bị cáo như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát cũng đủ răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[6] Bị cáo bị xử phạt tiền nên cần ra Quyết định hủy bỏ biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú đối với bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 06 hộp pháo hoa nổ còn lại sau giám định, được niêm phong trong 01 thùng giấy cát tông ký hiệu P1 là vật cấm lưu hành và 03 bao ni lông màu đen, loại có hai quai xách; 01 thùng cát tông màu vàng, mặt ngoài in chữ: HURAdeli bánh hura deli hộp giấy 336g, kích thước: (40 x 40 x 50) cm là các vật không có giá trị nên cần tịch thu, tiêu hủy toàn bộ các vật chứng này theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 14 Pro Max, vỏ máy màu đen, mặt sau bị rạn nứt, bên trong khe sim có gắn thẻ sim số thuê bao 0924.938.322 của bị cáo D, Hội đồng xét xử nhận thấy đây là tài sản của bị cáo D, không liên quan đến quá trình thực hiện hành vi phạm tội của bị cáo nên cần trả lại cho bị cáo theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 191; Điều 35; điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự (sửa đổi, bổ sung 2025):

1. Tuyên bố bị cáo **Trần Văn D** phạm tội “*Vận chuyển hàng cấm*”.

2. Xử phạt Trần Văn D 50.000.000 đồng (Năm mươi triệu đồng chẵn).

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 06 hộp pháo hoa nổ còn lại sau giám định được niêm phong trong 01 thùng giấy cát tông ký hiệu P1 của Phòng K Công an tỉnh Q; 03 bao ni lông màu đen, loại có hai quai xách; 01 thùng cát tông màu vàng, mặt ngoài in chữ: HURAdeli bánh hura deli hộp giấy 336g, kích thước: (40 x 40 x 50 cm).

- Trả lại cho bị cáo Trần Văn D một điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, vỏ máy màu đen, mặt sau bị rạn nứt, bên trong khe sim có gắn thẻ sim số thuê bao 0924.938.322.

(Vật chứng nêu trên hiện có tại Phòng thi hành án dân sự khu vực 6 - Quảng Trị theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 30 tháng 3 năm 2026 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Q và Phòng thi hành án dân sự khu vực 6 - Quảng Trị, riêng số pháo nổ được gửi bảo quản tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Q).

4. Về án phí: Áp dụng Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban vụ Quốc hội: Buộc bị cáo Trần Văn D phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

- TAND, VKSND tỉnh Quảng Trị; **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
- Công an tỉnh Quảng Trị;
- VKSND khu vực 6, tỉnh Quảng Trị;
- Phòng THADS khu vực 6 - Quảng Trị;
- Bị cáo;
- NCQLNVLQ đến vụ án;
- THA hình sự;
- Lưu tổ HC-TP;
- Lưu hồ sơ vụ án **Phan Đăng Khoa**